

# LÀM QUEN VỚI TƯ THỂ ĐỌC, VIẾT, NÓI, NGHE

(2 tiết)

## I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Biết và thực hiện theo các tư thế đúng, tránh tư thế sai khi đọc, viết, nói, nghe.
- Giúp các bạn khác rèn tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe.
- Thêm tự tin khi giao tiếp (thông qua trao đổi, nhận xét về các tư thế đúng, sai khi đọc, viết, nói, nghe); thêm gần gũi bạn bè, thầy cô.
- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ.

## II CHUẨN BỊ

- Nắm vững các quy định về tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe; hiểu thực tế để minh hoạ, phân tích và giúp HS phòng ngừa các lỗi thường mắc phải khi đọc, viết, nói, nghe.
- Hiểu rõ tác hại của việc sai tư thế khi đọc, viết, nói, nghe (về hiệu quả học tập, nhận thức, về sức khoẻ...).

## III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

### TIẾT 1

#### 1. Ôn và khởi động

Ôn lại bài cũ và tạo tâm thế cho giờ học. (Gợi ý trò chơi “Khéo tay, hay làm”: Có 2 – 3 đội chơi cùng thực hiện cắm thước để kẻ những đường thẳng; cắm bút tô hình tròn; gọt bút chì,... Đội nào làm đúng tư thế hơn, hoàn thành công việc sớm hơn, sẽ là đội chiến thắng.)

#### 2. Quan sát các tư thế

##### a. Quan sát tư thế đọc

- HS quan sát 2 tranh đầu tiên (trong SHS) và trả lời các câu hỏi: *Bạn HS trong tranh đang làm gì? Theo em, tranh nào thể hiện tư thế đúng? Tranh nào thể hiện tư thế sai? Vì sao?...* Một số (2 – 3) HS trả lời.

- GV và HS thống nhất câu trả lời. (Gợi ý: Bạn HS đang đọc sách. Tranh 1 thể hiện tư thế đúng khi ngồi đọc: ngồi ngay ngắn, mắt cách sách khoảng 25 – 30cm, tay đặt lên mặt bàn,... Tranh 2 thể hiện tư thế sai khi ngồi đọc: lưng cong vẹo, mắt quá gần sách,...)
- GV hướng dẫn và kết hợp làm mẫu tư thế đúng khi đọc: ngồi ngay ngắn, sách cách mắt khoảng 25 – 30cm, tay đặt lên mặt bàn,...
- GV nêu tác hại của việc ngồi đọc sai tư thế: cận thị, cong vẹo cột sống,...
- HS thi nhận diện “Người đọc đúng tư thế”: Từ hình ảnh nhiều bạn (qua tranh ảnh) với một số tư thế đúng, sai khi đọc sách, tìm ra những bạn có tư thế đúng.

#### **b. Quan sát tư thế viết**

- HS quan sát tranh 3, tranh 4 (trong SHS) và trả lời các câu hỏi: *Bạn HS trong tranh đang làm gì? Theo em, tranh nào thể hiện tư thế đúng? Tranh nào thể hiện tư thế sai? Vì sao?...* Một số (2 – 3) HS trả lời.
- GV và HS thống nhất câu trả lời. (Gợi ý: Bạn HS đang ngồi viết. Tranh 3 thể hiện tư thế đúng khi viết: lưng thẳng, mắt cách vở 25 – 30cm, tay trái tì mép vở (bên dưới). Tranh 4 thể hiện tư thế sai khi viết: lưng cong, mắt gần vở, ngực tì vào bàn, tay trái bám vào ghế,...)
- HS quan sát tranh 5, 6 (trong SHS) và trả lời câu hỏi: Tranh nào thể hiện cách cầm bút đúng, tranh nào thể hiện cách cầm bút sai?
- GV và HS thống nhất câu trả lời: Tranh 5 thể hiện cách cầm bút đúng: Cầm bút bằng ba ngón tay (ngón cái và ngón trỏ giữ hai bên thân bút, ngón giữa đỡ lấy bút), lòng bàn tay và cánh tay làm thành một đường thẳng, khoảng cách giữa các đầu ngón tay và ngòi bút là 2,5cm. Tranh 6 thể hiện cách cầm bút sai: cầm bút bằng 4 ngón tay, lòng bàn tay và cánh tay làm không tạo thành đường thẳng, các đầu ngón tay quá sát với ngòi bút.
- GV hướng dẫn và kết hợp làm mẫu tư thế đúng khi viết: lưng thẳng, mắt cách vở 25 – 30cm, cầm bút bằng 3 ngón tay, hai tay tì lên mép vở, không tì ngực vào bàn khi viết,...
- GV nêu tác hại của việc viết sai tư thế: cong vẹo cột sống, giảm thị lực, chữ xấu, viết chậm,...
- HS thi nhận diện tư thế viết đúng: Từ hình ảnh nhiều bạn (qua tranh ảnh) với một số tư thế đúng, sai khi ngồi viết, tìm ra những bạn có tư thế đúng.

#### **c. Quan sát tư thế nói, nghe**

- HS quan sát tranh 7 (trong SHS) và trả lời các câu hỏi: *Tranh vẽ cảnh ở đâu? Cô giáo và các bạn đang làm gì? Những bạn nào có tư thế (đáng ngồi, vẽ mặt, ánh mắt,...) đúng trong giờ học? Những bạn nào có tư thế không đúng? Một số (2 – 3) HS trả lời.*

- GV và HS thống nhất câu trả lời. (Gợi ý: Tranh vẽ cảnh ở lớp học. Cô giáo đang giảng bài. Các bạn đang nghe cô giảng bài. Nhiều bạn có tư thế đúng trong giờ học: phát biểu xây dựng bài, ngồi ngay ngắn, mắt chăm chú, vẻ mặt hào hứng.... Còn một vài bạn có tư thế không đúng trong giờ học: nằm bò ra bàn, quay ngang, không chú ý, nói chuyện riêng.)
- HS thảo luận nhóm: Trong giờ học, HS có được nói chuyện riêng không? Muốn nói lên ý kiến riêng, phải làm thế nào và tư thế ra sao?
- Đại diện nhóm trình bày.
- GV và HS thống nhất câu trả lời. (Gợi ý: Trong giờ học, HS phải giữ trật tự, không được nói chuyện riêng (phải tuân thủ nội quy lớp học). Muốn phát biểu ý kiến, phải giơ tay xin phép thầy cô. Khi phát biểu, phải đứng ngay ngắn, nói rõ ràng, đủ nghe,...)
- Có thể cho HS nhận diện tư thế nói, nghe đúng (qua các tranh ảnh hay clip).

## TIẾT 2

### 3. Thực hành các tư thế đọc, viết, nói, nghe

#### a. Thực hành tư thế đọc

- HS thực hành ngồi (hoặc đứng) đúng tư thế khi đọc (Trường hợp 1: sách để trên mặt bàn. Trường hợp 2: sách cầm trên tay).
- Một số (3 - 5) HS thể hiện.
- GV và HS nhận xét.

#### b. Thực hành tư thế viết

- HS thực hành ngồi đúng tư thế khi viết bằng con, viết vở.
- Một số (3 - 5) HS thể hiện.
- GV và HS nhận xét.

#### c. Thực hành tư thế nói, nghe

- HS đóng vai GV, HS để thực hành tư thế nói và nghe trong giờ học.
- Một số (3 - 5) HS thể hiện.
- GV và HS nhận xét.

Lưu ý: Thay vì cho HS quan sát các tư thế đọc, viết, nói và nghe rồi thực hành, GV có thể hướng dẫn HS quan sát từng tư thế và thực hành ngay sau khi quan sát, lần lượt theo trình tự: đọc, viết, nói và nghe.

### 4. Củng cố

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- Lưu ý HS ôn lại bài vừa học.
- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp tại nhà.